



Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

PHẬT LỊCH 2559

2015

Nghi thức
Công Phu Khuya

CHÙA BÁO ÂN

Printed and donated for free distribution by
The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation
11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.
Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415
Email: overseas@budaedu.org
Website: <http://www.budaedu.org>
Mobile Web: m.budaedu.org

This book is strictly for free distribution, it is not to be sold.
KINH ẤN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Nghi Thức

CÔNG PHU KHUYA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án lam tóa ha.

(3lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ,
bà phạ thuật độ hám. (3 lần)

NIỆM HƯƠNG

Hương đốt khói trầm thơm

Biến thành mây năm sắc

Dâng lên khắp các mười phương

Cúng dường vô lượng Phật

Vô lượng chư Bồ Tát

Cùng các Thánh Hiền Tăng

Nơi pháp giới dung thông

Kết đài sen rực rỡ

Chúng con nguyện làm kẻ đồng hành

Trên con đường giác ngộ

Xin mọi loài chúng sanh

Theo đường giới định tuệ

Lìa bỏ cõi lãng quên Quay về trong tỉnh thức.

Phật chúng sanh tánh thường rỗng lặng

Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn

Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật bảo hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

Chí tâm đánh lễ: Nam mô tận hư không, biển pháp giới, quá hiện vị lai, thập phương chư Phật, Tôn pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trụ Tam bảo.

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ điều ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư

Lợi Bồ tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ tát. (dạy)

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây phương Cực lạc thế giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ tát, Đại Thế Chí Bồ tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt,
Pháp giới mông huân,
Chư Phật hải hội tất diệu văn,
Tùy xú kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam-mô Hương-Vân-Cái Bồ-Tát ma-ha-tát (3 lần)

TÁN DƯƠNG CHI

Dương chi tịnh thủy

Biển sái tam thiên

Tánh không bát đức lợi nhơn thiên

Pháp giới quảng tang diên

Diệt tội tiêu khiên

Hỏa diệm hóa hồng liên

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát (3 lần)

Nam-mô Lăng-Nghiêm Hội-thượng Phật Bồ-tát.

TÂM NHIÊN NGŨ PHẬN

Phổ biến thập phương

Hương yện đồng twnrgooj chơn thường

Tỉ quán thiết nan lương

Thụy ái tường quang

Kham hiểm pháp trung vương

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát (3lần)

Diệu trạm tổng trì bất động tôn, Thủ-Lăng-Nghiêm-Vương thế hi hữu, tiêu ngã ức kiếp diên đảo tượng.

Bất lịch tăng kỳ hoạch pháp thân, nguyện kim đắc quả thành bảo vương, hườn độ như thị hằng sa chúng, tương thử thâm tâm phụng trần sát, thị tắc danh

vi báo Phật ân; phục thỉnh Thế Tôn vị chứng minh, ngũ trước ác thế thiên nhập, như như chúng sanh vị thành Phật, chung bất ư thủ thủ nê hoàn. Đại hùng đại lực đại từ bi, hi cánh thâm trừ vi tế hoặc, linh ngã tảo đặng vô thượng giác, ư thập phương giới tọa đạo tràng; thuận nhĩ đa tánh khả tiêu vong, thức ca ra tâm vô động chuyển.

Nam mô thường trụ thập phương Phật.

Nam mô thường trụ thập phương Pháp.

Nam mô thường trụ thập phương Tăng.

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát.

Nam mô Kim Cang Tạng Bồ tát.

Nhĩ thời Thế Tôn, từng nhục kế trung, đồng bá bảo quang, quang trung đồng xuất, thiên diệp bảo liên, hữu hóa Như Lai, tọa bảo hoa trung, đánh phóng thập đạo, bá bảo quang minh, như như quang minh, giai biến thị hiện, thập hằng hà sa, Kim Cang mật tích, kinh sơn trì sử, biến hư không giới, đại chúng ngưỡng quan, úy ái kiêm bảo, cầu Phật ai hựu, như tâm thỉnh Phật, vô kiến đánh tướng, phóng quang Như Lai, tuyên thuyết thần chú:

ĐỆ NHỨT

1. Nam mô tát đát tha tô già đa da a ra ha đế tam miệu tam bồ đà tóa.
2. Tát đát tha Phật đà cu tri sắc ni sam.
3. Nam mô tát bà bô đà bô đạ, tát đạ bệ tệ.
4. Nam mô tát đạ nẫm tam miệu tam bồ đà cu tri nẫm.
5. Ta xá ra bà ca tăng già nẫm.
6. Nam mô lô kê a la hán đạ nẫm.
7. Nam mô tô lô đạ ba na nẫm.
8. Nam mô ta yết rị đà già di nẫm.
9. Nam mô lô kê tam miệu già đạ nẫm.
10. Tam miệu già ba ra đễ ba đạ na nẫm.
11. Nam mô đề bà ly sắt nỏa.
12. Nam mô tát đà da tỳ đạ da đà ra ly sắt nỏa.
13. Xá ba noa yết ra ha ta ha ta ra ma tha nẫm.
14. Nam mô bạt ra ha ma ni.
15. Nam mô nhờn đà ra da.
16. Nam mô bà già bà đế.
17. Lô đà ra da.
18. Ô ma bát đế.
19. Ta hê dạ da.
20. Nam mô bà già bà đế.

21. Na ra dả noa da.
22. Bàn giá ma ha tam mộ đà ra.
23. Nam mô tất yết rị đa da.
24. Nam mô bà già bà đế.
25. Ma ha ca ra da.
26. Địa rị bác lạc na già ra.
27. Tỳ đà ra ba noa ca ra da.
28. A địa mục đế.
29. Thi ma xá na, nê bà tất nê.
30. Ma đất rị già noa.
31. Nam mô tất yết rị đa da.
32. Nam mô bà già bà đế.
33. Đa tha già đa cu ra da.
34. Nam mô bát đầu ma cu ra da.
35. Nam mô bạt xà ra cu ra da.
36. Nam mô ma ni cu ra da.
37. Nam mô già xà cu ra gia.
38. Nam mô bà già bà đế.
39. Đế rị trà du ra tây na.
40. Ba ra ha ra noa ra xà dà.
41. Đa tha già đa da.
42. Nam mô bà già bà đế.
43. Nam mô A di đa bà da.

44. Đa tha dà đa da.
45. A ra ha đế.
46. Tam miệu tam bồ đà da.
47. Nam mô bà già bà đế.
48. A sô bệ da.
49. Đa tha già đa da.
50. A ra ha đế.
51. Tam miệu tam bồ đà da.
52. Nam mô bà già bà đế.
53. Bệ sa xà da cu lô phệ trụ rị da.
54. Bát ra bà ra xà da.
55. Đa tha già đa da.
56. Nam mô bà già bà đế.
57. Tam bồ sư bí đa.
58. Tát lân nại ra lặc xà da.
59. Đa tha già đa da.
60. A ra ha đế.
61. Tam miệu tam bồ đà da.
62. Nam mô bà già bà đế.
63. Xá kê dã mẫu na duệ.
64. Đa tha già đa da.
65. A ra ha đế.
66. Tam miệu tam bồ đà da.

67. Nam mô bà già bà đế.
68. Lặc đác na kê đô ra xà da.
69. Đa tha già đa da.
70. A ra ha đế.
71. Tam miệu tam bồ đà da.
72. Đế biều nam mô tát yết rị đa.
73. Ế đàm bà giá bà đa.
74. Tát đác tha già đô sắc ni sam.
75. Tát đác đa bác đác lam.
76. Nam mô a bà ra thị đām.
77. Bác ra đế dương kỳ ra.
78. Tát ra bà bộ đa yết ra ha.
79. Ni yết ra ha yết ca ra ha ni.
80. Bạt ra bí địa da sát đà nễ.
81. A ca ra mật rị trụ.
82. Bát rị đát ra da nảnh yết rị.
83. Tát ra bà bàn đà na mục xoa ni.
84. Tát ra bà đột sắc tra.
85. Đột tát phạp bát na nễ phạp ra ni.
86. Giả đô ra thất đế nẫm.
87. Yết ra ha ta ha tát ra nhã xà.
88. Tỳ đa băng ta na yết rị.
89. A sắc tra băng xá đế nẫm.

90. Na xoa sát đác ra nhã xà.
91. Ba ra tát đà na yết rị.
92. A sắc tra nẳm.
93. Ma ha yết ra ha nhã xà.
94. Tỳ đa băng tát na yết rị.
95. Tát bà xá đô lô nể bà ra nhã xà.
96. Hô lam đột tất phạp nan giá na xá ni.
97. Bí sa xá tất đác ra.
98. A kiết ni ô đà ca ra nhã xà.
99. A bát ra thị đa cu ra.
100. Ma ha bác ra chiến trì.
101. Ma ha điệp đa.
102. Ma ha đế xà.
103. Ma ha thuế đa xà bà ra.
104. Ma ha bạt ra bàn đà ra bà tất nể.
105. A rị da đa ra.
106. Tỳ rị cu tri.
107. Thệ bà tỳ xà da.
108. Bạc xà ra ma lễ đề.
109. Tỳ xá lô đa.
110. Bột đẵng dồng ca.
111. Bạt xà ra chế hắt na a giá.
112. Ma ra chế bà bác ra chất đa.
113. Bạc xà ra thiện trì.

114. Tỳ xá ra giá.
115. Phiến đa xá bộ đề bà bỏ thị đa.
116. Tô ma lô ba.
117. Ma ha thuế đa.
118. A rị da đa ra.
119. Ma ha bà ra a bác ra.
120. Bạt xà ra thương yết ra chế bà.
121. Bạt xà ra cu ma rị.
122. Cu lam đà rị.
123. Bạt xà ra hắc tát đa giá.
124. Tỳ địa gia kiên giá na ma rị ca.
125. Khuất tô mẫu bà yết ra đá na.
126. Bộ lô giá na cu rị da.
127. Dạ ra thô" sắt ni sam.
128. Tỳ chiết lam bà ma ni giá.
129. Bạt xà ra ca na ca ba ra bà.
130. Lô xà na bạt xà ra đôn tri giá.
131. Thuế đa giá ca ma ra.
132. Sát xa thi ba ra bà.
133. Ế đế di đế.
134. Mâu đà ra yết noa.
135. Ta bộ ra sám.
136. Quật phạm đô.
137. An thô na mạ mạ toa.

ĐỆ NHỊ

138. Ô hồng.
139. Rị sắt yết noa.
140. Bác lặc xá tất đa.
141. Tát đất tha già đô sắc ni sam.
142. Hổ hồng.
143. Đô lô ung.
144. Chiêm bà na.
145. Hổ hồng.
146. Đô lô ung.
147. Tát đam bà na.
148. Hổ hồng.
149. Đô lô ung.
150. Ba ra sắc địa da tam bác xá noa yết ra.
151. Hổ hồng.
152. Đô lô ung.
153. Tát bà dược xoa hắt ra sát ta
154. Yết ra ha nhã xà.
155. Tỳ đặng băng tát na yết ra.
156. Hổ hồng.
157. Đô lô ung.

158. Giả đô ra thi để năm.
159. Yết ra ha ta ha tát ra năm.
160. Tỳ đằng băng tát na ra.
161. Hồ hồng.
162. Đô lô ung.
163. Ra xoa.
164. Bà già phạm.
165. Tát đất tha già đô sắc ni sam.
166. Ba ra điếm xà kiết rị.
167. Ma ha ta ha tát ra.
168. Bột thọ ta ha tát ra thất rị sa.
169. Cu tri ta ha tát nê đế lệ.
170. A tộ đề thị bà rị đa.
171. Tra tra anh ca.
172. Ma ha bạt xà lô đà ra.
173. Đế rị bồ bà na.
174. Man trà ra.
175. Ô hồng.
176. Ta tát đế bạt bà đô.
177. Mạ mạ
178. Ân thổ na mạ mạ tủa.

ĐỆ TAM

179. Ra xà bà dạ.
180. Chủ ra bạt dạ.
181. A kỳ ni bà dạ.
182. Ô đà ca bà dạ.
183. Tỳ xa bà dạ.
184. Xá tát đa ra bà dạ.
185. Bà ra chước yết ra bà dạ.
186. Đột sắc xoa bà dạ.
187. A xá nễ bà dạ.
188. A ca ra mật rị trụ bà dạ.
189. Đà ra ni bộ di kiếm, ba già ba đà bà dạ.
190. Ô ra ca bà đa bà dạ.
191. Lặc xà đàng trà bà dạ.
192. Na già bà dạ.
193. Tỳ điều đất bà dạ.
194. Tô ba ra noa bà dạ.
195. Dược xoa yết ra ha.
196. Ra xoa tư yết ra ha.
197. Tát rị đa yết ra ha.
198. Tỳ xá giá yết ra ha.
199. Bộ đa yết ra ha.
200. Cưu bàn trà yết ra ha.

201. Bỏ đơn na yết ra ha.
202. Ca tra bỏ đơn na yết ra ha.
203. Tất kiên độ yết ra ha.
204. A bá tất ma ra yết ra ha.
205. Ô đàn ma đà yết ra ha.
206. Xa dạ yết ra ha.
207. Hê rị bà đế yết ra ha.
208. Xả đa ha rị nẳm.
209. Yết bà ha rị nẳm.
210. Lô đia ra ha ri nẳm.
211. Mang ta ha rị nẳm.
212. Mê đà ha rị nẳm.
213. Ma xà ha rị nẳm.
214. Xả đa ha rị nữ.
215. Thị tỷ đa ha rị nẳm.
216. Tỳ đa ha rị nẳm.
217. Bà đa ha rị nẳm.
218. A du giá ha rị nữ.
219. Chát đa ha rị nữ.
220. Đế sam tát bệ sam.
221. Tát bà yết ra ha nẳm.
222. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
223. Kê ra dạ di.
224. Ba rị bạt ra giả ca hát rị đờm.

225. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
226. Kê ra dạ di.
227. Trà diển ni hất rị đờm.
228. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
229. Kê ra dạ di.
230. Ma ha bát du bác đát dạ.
231. Lô đà ra hất rị đờm.
232. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
233. Kê ra dạ di.
234. Na ra dạ noa hất rị đờm.
235. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
236. Kê ra dạ di.
237. Đát đỏa già lồ trà tây hất rị đờm.
238. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
239. Kê ra dạ di.
240. Ma ha ca ra ma đát rị già noa hất rị đờm.
241. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
242. Kê ra dạ di.
243. Ca ba rị ca hất rị đờm.
244. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
245. Kê ra dạ di.
246. Xà dạ yết ra ma độ yết ra.
247. Tát bà ra tha ta đạt na hất rị đờm.
248. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.

249. Kê ra dạ di.
250. Giả đót ra bà kỳ nẻ hát rị đờm.
251. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
252. Kê ra dạ di.
253. Tỳ rị dương hát rị tri.
254. Nan đà kê sa ra dà noa bác đế.
255. Sách hê dạ hát rị đờm.
256. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
257. Kê ra dạ di.
258. Na yét na xá ra bà noa hát rị đờm.
259. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
260. Kê ra dạ di.
261. A la hán hát rị đờm tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
262. Kê ra dạ di.
263. Tỳ đa ra già hát rị đờm.
264. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
265. Kê ra dạ di bặt xà ra ba nẻ.
266. Cu hê dạ cu hê dạ.
267. Ca địa bát đế hát rị đờm.
268. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di.
269. Kê ra dạ di.
270. Ra thoa vòng.
271. Bà dà phạm.
272. An thố na mạ mạ tủa.

ĐỆ TỬ

273. Bà già phạm.
274. Tát đất đa bác đá ra.
275. Nam mô tý đô đế.
276. A tát đa na ra lạc ca.
277. Ba ra bà tát phổ tra.
278. Tỳ ca tát đất đa bát đế rị.
279. Thập Phật ra thập Phật ra.
280. Đà ra đà ra.
281. Tần đà ra tần đà ra sân đà sân đà.
282. Hồ hồng.
283. Hồ hồng.
284. Phấn tra.
285. Phấn tra, phấn tra, phấn tra, phấn tra.
286. Ta ha.
287. Hê hê phấn.
288. A mâu ca da phấn.
289. A ba ra đề ha đa phấn.
290. Ba ra bà ra đà phấn.
291. A tô" ra tỳ đà ra ba ca phấn.
292. Tát bà đề bệ tộ phấn.

293. Tát bà na già tộ phần.
294. Tát bà dục xoa tộ phần.
295. Tát bà kiên thát bà tộ phần.
296. Tát bà bổ đon na tộ phần.
297. Ca tra bổ đon na tộ phần.
298. Tát bà đột lang chỉ đế tộ phần.
299. Tát bà đột sáp tỳ lê hát sắc đế tộ phần.
300. Tát bà thập bà lê tộ phần.
301. Tát bà a bá tát ma lê tộ phần.
302. Tát bà xá ra bà noa tộ phần.
303. Tát bà địa đế kê tộ phần.
304. Tát bà đất ma đà kê tộ phần.
305. Tát bà tỳ đà da ra thệ giá lê tộ phần.
306. Xà dạ yết ra ma độ yết ra.
307. Tát bà ra tha ta đà kê tộ phần.
308. Tỳ địa dạ giá lê tộ phần.
309. Giả đô ra phục kỳ nể tộ phần.
310. Bạt xà ra cu ma rị.
311. Tỳ đà dạ ra thệ lệ phần.
312. Ma ha ba ra đình dương xoa tỳ rị tộ phần.
313. Bạt xà ra thương yết ra dạ.

314. Ba ra trượng kỳ ra xà da phần.
315. Ma ha ca ra dạ.
316. Ma ha mặt đất rị ca noa.
317. Nam mô ta yết rị đa da phân.
318. Tỷ sắc noa tỳ duệ phần.
319. Bột ra ha mâu ni duệ phần.
320. A kỳ ni duệ phần.
321. Ma ha yết rị duệ phần.
322. Yết ra đàn trì duệ phần.
323. Miệch đất rị duệ phần.
324. Lao đất rị duệ phần.
325. Giá văn trà duệ phần.
326. Yết la ra đất rị duệ phân.
327. Ca bác rị duệ phần.
328. A địa mục chất đa ca thi ma xá na.
329. Bà tư nễ duệ phần.
330. Dẫn kiệt chất.
331. Tát đỏa bà tỏa.
332. Mạ mạ ấn thổ na mạ mạ tỏa.

ĐỆ NGŨ

333. Đột sắc tra chất đa.
334. A mặt đất rị chất đa.
335. Ô xà ha ra.
336. Già bà ha ra.
337. Lô địa ra ha ra.
338. Ta bà ha ra.
339. Ma xà ha ra.
340. Xà đa ha ra.
341. Thị tỷ đa ha ra.
342. Bạc lược dạ ha ra.
343. Kiền đà ha ra.
344. Bồ sử ba ha ra.
345. Phả ra ha ra.
346. Bà tóa ha ra.
347. Bác ba chất đa.
348. Đột sắc tra chất đa.
349. Lao đà ra chất đa.
350. Dược xoa yết ra ha.
351. Ra sát ta yết ra ha.
352. Bé lệ đa yết ra ha.
353. Tỳ xá giá yết ra ha.
354. Bộ đa yết ra ha.

355. Cưu bàn trà yết ra ha.
356. Tát kiên đà yết ra ha.
357. Ô đát ma đà yết ra ha.
358. Xa dạ yết ra ha.
359. A bá tát ma ra yết ra ha.
360. Trạch khô cách trà kỳ ni yết ra ha.
361. Rị Phật đế yết ra ha.
362. Xà di ca yết ra ha.
363. Xá cu ni yết ra ha.
364. Lao đà ra nan địa ca yết ra ha.
365. A lam bà yết ra ha.
366. Kiên độ ba ni yết ra ha.
367. Thập Phật ra yên ca hê ca.
368. Trụy đế dục ca.
369. Đát lệ đế dục ca.
370. Giả đột thác ca.
371. Ni đề thập phạt ra, tỷ sam ma thập phạt ra.
372. Bạc đề ca.
373. Tỷ đề ca.
374. Thất lệ sắt mật ca.
375. Ta nẻ bác đế ca.
376. Tát bà thập phạt ra.
377. Thất lô kiết đế.
378. Mạt đà bộ đạt lô chế kiếm.

379. A ý lô kiềm.
380. Mực khô lô kiềm.
381. Yết rị đột lô kiềm.
382. Yết ra ha yết lam.
383. Yết noa du lam.
384. Đản đa du lam.
385. Hát rị dạ du lam.
386. Mạt mạ du lam.
387. Bạt rị thất bà du lam.
388. Tỷ lật sắc tra du lam.
389. Ô đà ra du lam.
390. Yết tri du lam.
391. Bạt tất đế du lam.
392. Ô lô du lam.
393. Thường già du lam.
394. Hắc tất đa du lam.
395. Bạt đà du lam.
396. Ta phòng án già bác ra trượng già du lam.
397. Bộ đa tỷ đa trà.
398. Trà kỳ ni thập bà ra.
399. Đà đột lô ca kiến đốt lô kiết tri, bà lộ đa tỷ.
400. Tát bác lô ha lăng già.
401. Du sa đát ra ta na yết ra.
402. Tỷ sa dụ ca.

403. A kỳ ni ô đà ca.
404. Mạt ra bệ ra kiến đa ra.
405. A ca ra mạt rị đót đát liêm bộ ca.
406. Địa lật lặc tra.
407. Tỷ rị sắc chất ca.
408. Tát bà na cu ra.
409. Tứ dẫn già tệ yết ra rị dục xoa đác ra xô.
410. Mạt ra thị phệ đế sam ta bệ sam.
411. Tát đát đa bát đát ra.
412. Ma ha bạc xà lô sắc ni sam.
413. Ma ha bác lặc trượng kỳ lam.
414. Dạ ba đót đà xá dụ xà noa.
415. Biện đát lệ noa.
416. Tỷ đà da bàn đàm ca lô di.
417. Đế thù bàn đàm ca lô di.
418. Bát ra tỷ đà bàn đàm ca lô di.
419. Đát điệt tha.
420. Án.
421. Ana lệ.
422. Tỷ xá đề.
423. Bệ ra bạc xà ra đà rị.
424. Bàn đà bàn đà nề.
425. Bạt xà ra bán ni phần.
426. Hổ hồng, đô lô ung phần.
427. Ta bà ha.

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đát na đà ra dạ da.

Nam mô a rị da, bà lô yết đế thước bác ra da, Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ số' đát na đát tóa.

Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đà sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đà, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tát đà dạ ta bà ha. Ma ha tát đà dạ ta bà ha. Tát đà đủ nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra

cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục
khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả
kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Bà đà ma yết tất đà dạ, ta
bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị
thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hất ra đát na, đa ra dạ da.

Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta
bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

THẬP CHÚ

1. NHƯ Ý BẢO LUÂN VƯƠNG ĐÀ LA NI:

Nam mô Phật đà dà.

Nam mô Đạt ma da.

Nam mô Tăng đà da.

Nam mô quán Tự Tại Bồ tát ma ha tát, cụ đại bi
tâm giả, đát diệt tha.

Án chước yết ra phạt để chấn đa mạc ni, ma ha
bát đẳng mé, rô rô rô rô, để sắc tra thước ra a yết rị, sa
dạ hồng phần ta ha.

Án, bát đạp ma chân đa mạc ni, thước ra hồng.

Án bát lạc đà, bát đẳng mé hồng.

2. TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THAN CHÚ:

Nặng mờ tam mãn đa, mẫu đà nẫm. A bát ra để,
hạ đa xá ta nặng nẫm. Đát điệt tha. Ân, kê kê, kê
hế, kê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra
nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để
sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phân tra, ta
phần tra, phiến để ca thất rị duệ, ta phạ ha.

3. CÔNG ĐỨC BẢO SƠN THAN CHÚ:

Nam mô Phật Đà Da.

Nam mô Đạt Ma Da.

Nam mô Tăng Đà Da.

Ân, tất đế hộ rô rô, tất đô rô, chỉ rị ba, kiết rị bà
tất đạt rị, bô" rô rị, ta phạ ha.

4. PHẬT MẪU CHUẨN ĐỀ CHÚ:

Khê thủ quy y Tô tất đế, đầu diện đánh lễ thất cu chi
Ngã kim xưng tán Đại Chuẩn Đề, duy nguyện từ
bi thù gia hộ.

Nam mô tát đa nẫm tam miệu tam bồ đề, cu chi
nẫm đát điệt tha.

Ân, chiết lệ chủ lệ Chuẩn Đề, ta bà ha.

5. THÁNH VÔ LƯỢNG THỌ QUYẾT ĐỊNH QUANG MINH VƯƠNG ĐA LA NI:

Án, nại ma ba cát ngỏa đế, a ba ra mật đạp, a ưu rị a nạp, tô tất nể, thiết chấp đạp, điệp tả ra tẻ dĩa, đát tháp cả đạt dĩa, a ra ha đế, tam dược tam bắt đạt dĩa, đát nể dĩa tháp.

Án, tát rị ba, tang tư cát rị, bót rị thuật đạp, đạt ra mã đế, cả cả nại, tang mã ngọt cả đế, ta ba ngỏa, tỳ thuật đế, mã hất nại dĩa, bát rị ngỏa rị tá hất.

6. DƯỢC SƯ QUÁN ĐẢNH CHƠN NGÔN:

Nam mô bậc dà phậc đế, bệ sát xả, lụ rô thích lưu ly, bát lật bà, hất ra xà dĩa, đát tha yết đa da, a ra hất đế, tam miệu tam bộn đà da. Đát điệp tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xả, tam một yết đế tá ha.

7. QUÁN ÂM LINH CẢM CHƠN NGÔN:

Án, ma ni bậc di hồng, ma hất nghê nha nạp, tích đô đậc ba đậc, tích đậc ta nạp, vi đậc rị cát, tát nhi cáng nhi tháp, bớ rị tất tháp cát nạp, bớ ra nạp, nạp bớ rị, thuru thấc ban nạp, nại ma lô kiết, thuyết ra da, tá ha.

8. THẮT PHẬC ĐIỆT TỘI CHƠN NGÔN:

Ly bà ly bà đế, câu ha câu ha đế, đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nể đế, ma ha dà đế, chơn lắng càn đế, ta bà ha.

9. VÃNG SANH TÍNH ĐỘ THAN CHÚ:

Nam mô a di đà bà dạ, đà tha dà đà dạ, đà điệt dạ tha.

A di rị đô bà tỳ,

A di rị đà tất đăm bà tỳ,

A di rị đà tỳ ca lan đế,

A di rị đà tỳ ca lan đà,

Dà di nị dà dà na,

Chỉ đà ca lệ ta bà ha.

10. THIÊN NỮ' THIÊN CHÚ:

Nam mô Phật Đà.

Nam mô Đạt Ma.

Nam mô Tăng Đà.

Nam mô thất lý, ma ha đễ tử da, đát nễ dã tha, ba lý phú lâu na giá lý, tam mạn đà, đạt xá ni, ma ha tỳ ha ra dà đế, tam mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã, ba nễ ba ra, ba nễ tát rị phạ lật tha, tam mạn đà, tu bác lê đế, phú lệ na, a rị na, đạt mạ đế, ma ha tỳ cổ tất đế, ma ha Di lạc đế, lâu phã tăng kỳ đế, hê đế tử, tăng kỳ hê đế, tam mạn đà, a tha a nậu, đà la ni.

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ tát hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cô" không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới, vô vô minh diệc, vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ đề tát đỏa y Bát nhã ba la mật đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố", viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu

Cánh Niết bàn. Tam thế, chư Phật y Bát nhã ba la mật đa cô", đắc A nậu đa la tam miệu tam bồ đề.

Cô" tri Bát nhã Ba la mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát nhã ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế Bồ đề tát bà ha.

Ma ha Bát nhã Ba la mật đa. (3 lần)

Tán Phật

Thượng lai hiện tiền thanh tịnh chúng,
Phúng tụng Lăng Nghiêm, chư phẩm chú,
Hồi hướng Tam Bảo chúng Long Thiên,
Thủ hộ Già lam chư Thánh chúng,
Tam đồ bát nạn cu ly khổ,
Tứ ân, tam hữu tận triêm ân;
Quốc giới an ninh binh cách tiêu,
Phong điều vũ thuận dân an lạc;
Đại chúng huân tu hi thắng tấn,
Thập địa đôn siêu vô nan sự;
Tam môn thanh tịnh tuyệt phi ngu.
Đàn tín quy y tăng phước huệ;
Thiên thượng thiên hạ vô như Phật.
Thập phương thế giới diệc vô tỷ,
Thế gian sở hữu ngã tận kiến,
Nhứt thiết vô hữu như Phật giả.

Sát trần tâm niệm khả sở tri,
Đại hải trung thủy khả ẩm tận;
Hư không khả lượng phong khả kế,
Vô năng thuyết tận Phật công đức.

Nam mô ta bà Thế giới, tam giới đạo sư, tứ sanh từ phụ, nhưn thiên giáo chủ thiên bá ức hóa thân Bồn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật. (108 lần)

Chuẩn Đề công đức tụ, tịnh tâm thường tụng, nhất thế chư đại nạn vô năng xâm thị nhưn, thiên thượng cập nhưn gian, thọ phước như Phật đấng, ngộ thử như ý châu định hoạch vô đấng đấng. Nam mô Thất Cu Chi Phật Mẫu Đại Chuẩn Đề Bồ Tát.

Bộ lâm án lâm, án sĩ lâm, án ma ni bát nập minh hồng, án chiết lệ chủ lệ chuẩn đề ta bà ha. (3lần)

Bộ lâm ngã kim trì tụng Đại Chuẩn Đề, tức phát bồ đề quang đại nguyện, nguyện ngã định huệ tốc viên minh, nguyện ngã công đức giai thành tựu, nguyện ngã thắng phước biến trang nghiêm, nguyện cộng chúng sanh thành Phật đạo. Vãng tích sở tạo chư ác nghiệp, giai do vô thí tham sân si, từng thân ngữ ý chí sở sanh, nhưt thiết ngã kim giai sám hối. Nguyện ngã lâm dục mạng chung thời, tận trừ nhưt thế chư chương ngại, diện kiến bị Phật A Di Đà, tức đắc vãng sanh an lạc sát.

Nam mô Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ tát.	(3 lần)
Nam mô Đại hạnh Phổ Hiền Bồ tát.	(3 lần)
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ tát.	(3 lần)
Nam mô Hộ pháp Chư tôn Bồ tát.	(3 lần)
Nam mô Linh Sơn Hội thượng Phật, Bồ tát.	(3 lần)

SÁM QUY MẠNG

Quy mạng thập phương Điều Ngự sư
Diễn dương thanh tịnh vi diệu pháp
Tam thừa tứ quả giải thoát tăng
Nguyện tứ từ bi ai nhiếp thọ

Đệ tử chúng đấng:

Tự vi chơn tánh, uổng nhập mê lưu
Tùy sanh tử dĩ phiêu trầm
Trục sắc thanh nhi tham nhiễm
Thập triền thập sử
Tích thành hữu lậu chi non
Lục căn lục trần, vọng tác vô biên chi tội
Mê luân khổ hải, thâm nịch tà đồ
Trước ngã đăm nhân, cử uổng thô" trực
Lụy sanh nghiệp chướng, nhất thể khiên vu
Ngưỡng Tam Bảo dĩ từ bi
Lịch nhất tâm nhi sám hối

Sở nguyện:

Năng nhưn chững bạc, thiện hữu đề huê
Xuất phiên não chi thâm uyên
Đáo bồ đề chi bỉ ngạn
Thử thế phước cơ mạng vị
Các nguyện xương long
Lai sanh trí chương linh miêu
Đồng hy tăng tú, sanh phùng trung quốc
Trưởng ngộ minh sư, chánh tín xuất gia
Đồng chơn nhập đạo, lục căn thông lợi
Tam nghiệp thuận hòa, bất nhiễm thế duyên
Thường tu phạm hạnh, chấp trì cấm giới
Trần nghiệp bất xâm, nguyên hộ oai nghi
Quyên phi vô tổn, bất phùng bát nạn
Bất khuyết tứ duyên, bất nhã trí dĩ hiện tiền
Bồ đề tâm nhi bất thối, tu tập chánh pháp
Liễu ngộ đại thừa, khai lục độ chi hạnh môn
Việt tam kỳ chi kiếp hải, kiến pháp tràng ưu xứ xứ
Phá nghi võng ưu trùng trùng, hàng phục chúng ma
Thiệu long Tam Bảo, thừa sự thập phương chư Phật
Vô hữu bì lao, tu học nhất thiết pháp môn
Tất giai thông đạt, quảng tác phước huê
Phổ lợi trần sa, đắc lục chủng chi thần thông
Viên nhất sanh chi Phật quả.

Nhiên hậu:

Bất xả pháp giới
Biến nhập trần lao
Đẳng Quan Âm chi từ tâm
Hạnh Phổ Hiền chi nguyện hải
Tha phương thử giới
Chủng loại tùy hình
Ứng hiện sắc thân
Diễn dương diệu pháp
Nê lê khô thú
Ngạ quý đạo trung
Hoặc phóng đại quang minh
Hoặc hiện chư thần biến
Kỳ hữu kiến ngã tướng
Nãi chí văn ngã danh
Giai phát bồ đề tâm
Vĩnh xuất luân hồi khổ
Hỏa hoạch băng hà chi địa
Biến tác hương lâm
Âm đồng thực thiết chi đồ
Hóa sanh tịnh độ
Phi mao đới giác

Phụ trái hàm oan
Tận bãi tân toan
Hàm triêm lợi lạc
Tật dịch thể nhi
Hiện vi dược thảo
Cứu liệu trầm kha
Cơ cần thời chi, hóa tác đạo lương
Tế chư bản nổi
Đã hữu lợi ích
Vô bất hưng sùng

Thử kỳ:

Lụy thể oan thân
Hiện tồn quyền thuộc
Xuất xứ sanh chi khốt một
Xả vạn kiếp chi ái triền
Đẳng giữ hàm sanh
Tề thành phật đạo
Hư không hữu tận
Ngã nguyện vô cùng
Tinh dữ vô tình
Đồng viên chủng trí.

BÀI TÁN PHẬT

Tán lễ Thích Tôn:

Vô thượng năng hơn.

Tăng kỳ cứu viễn tu chơn.

Đầu suất giáng thân, Trường từ bửu vị kim luân,
Tọa Bồ đề tòa đại phá ma quân.

Nhứt đồ minh tinh đạo thành, giáng pháp lâm.
Tam thừa chúng đẳng qui tâm.

Vô sanh dĩ chứng.

Hiện tiền chúng đẳng qui tâm.

Vô sanh tốc chứng.

Tứ sanh cứu hữu, đồng đẳng hoa tạng huyền
môn, bát nạn, tam đồ cộng nhập tỳ lô tánh hải.

HỒI HƯƠNG

Công phu công đức thù thắng hạnh,

Vô biên thắng phước giai hồi hương,

Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,

Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não,

Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,

Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ

Thế thế thường hành Bồ tát đạo.

Nguyện sanh Tây phương Tịnh độ trung,

Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu,

Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,

Bất thối Bồ tát vi bạn lữ.
Nguyện dĩ thử công đức,
Phổ cập ư nhứt thiết,
Ngã đẳng dữ chúng sanh,
Giai cộng thành Phật đạo.

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể
giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (1 lạy)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm
nhập idnh tạng, trí huệ như hải. (1 lạy)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thông
lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại. (1 lạy)

HỒI HƯƠNG

Nguyện đem công đức này,
Hương về khắp tất cả,
Đệ tử và chúng sanh,
Đều trọn thành Phật đạo.

THIỆN THIÊN NỮ CHÚ

Nam mô Phật Đà.

Nam mô Đạt Ma.

Nam mô Tăng Đà.

Nam mô thất lý, ma ha đề tử da, đất nẻ dĩa tha, ba
lỵ phú lâu na giá lý, tam mạn đà, đạt xá ni, ma ha tỳ ha
ra dà đế, tam mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dĩa, ba nẻ

ba ra, ba nê tát rị phạ lật tha, tam mạn đà, tu bác lê đế,
phú lệ na, a rị na, đạt mạ đế, ma ha tỳ cổ tát đế, ma ha
Di lạc đế, lâu phã tăng kỳ đế, hê đế tỳ, tăng kỳ hê đế,
tam mạn đà, a tha a nậu, đà la ni.

Nam mô Tam Châu cảm ứng Hộ Pháp Vi Đà Tôn
Thiên Bồ tát. (3lần)

THIÊN A TU LA

Thiên A Tu La Dược Xoa đấng
Lai thích Pháp giả ứng chí tâm
Ứng hộ Phật pháp sử trường tồn
Các các cần hành Thế Tôn giáo
Chư hữu tình đồ lai chí thử
Hoặc tại địa thượng hoặc hư không
Thường ư nhân thế khởi từ tâm
Trú dạ tự thân y pháp trụ
Nguyện chư thế giới thường an ổn
Vô biên phước trí ích quần sanh
Sở hữu tội nghiệp tịnh tiêu trừ
Viễn ly chúng khổ quy viên tịch
Hằng dụng giới hương đồ thể
Thường trì định phục dĩ tư nhân
Bồ đề diệu pháp biến trang nghiêm
Tùy sở trụ sứ thường an lạc

**Nam mô Tam Châu Cảm Ứng Hộ Pháp Vi Đà
Tôn Thiên Bồ Tát** (3 lần)

SÁM TA BÀ

Quy mạng ta bà thuyết pháp chủ
Tây phương tiếp dẫn đại từ tôn
Bất khả tử nghi Phật hộ kinh
Xá Lợi Phất thù chư thánh giả
Lục độ thập phương biến trần sát
Quá khứ hiện tại cập tương lai
Vô tận Tam Bảo hằng chứng tri
Duy nguyện từ bi nhiếp thọ ngã
Ngã kim vọng dĩ uest độ kiên
Lai trắc Như Lai thanh tịnh tâm
Trượng thừa Tam Bảo đại oai thân
Gia bị phàm phu thành thánh trí
Sử ngã ngôn ngôn phù Phật ý
Lưu thông hà dĩ đặc hàm linh
Kiến văn tùy hỷ tức vãng sanh
Đồng chứng tịnh quang vô thượng quả.



SÁM TỔNG TRÌ

Kính lạy đấng tổng trì bất động
Cùng các đại danh thủ Lăng Nghiêm
Là những ngôi quý nhất trong đời
Làm tiêu sạch bao niềm vọng tưởng
Trong muôn ngàn ức kiếp của chúng con
Cúi mong đấng đại giác Y Vương
Cho con chứng pháp thân vô thượng
Nguyện trở lại trong đời mê trước
Theo chúng sanh hàn vết đau thương
Để báo đền ân đức chí tôn
Xin đem hết thân tâm phụng sự
Đời đau khổ con thề vào trước
Dù gian nguy chí cả không sờn
Cứu chúng sanh là báo Phật thâm ân
Lời vàng ngọc con hằng ghi dạ
Nếu còn một chúng sanh chưa chứng quả
Cảnh Niết bàn con đâu dám tự an
Kính lạy đấng đại hùng đại lực
Đại từ bi trí huệ khôn lường
Ánh hào quang chiếu khắp mười phương

Làm tiêu sạch lỗi lầm nhiều kiếp
Sớm lên bờ pháp vương vô thượng
Lập đạo tràng cùng khắp mười phương
Hư không là thể tánh thường còn
Dù có ngày hoại diệt tiêu tan
Nhưng tấm lòng kiên cố của chúng con
Nguyện trước Phật không bao giờ lay chuyển.

SÁM NIỆM

Đệ tử hôm nay quỳ trước điện
Chí tâm đánh lễ đấng Từ Tôn
Đã bao phen sanh tử dập dồn
Trôi lăn mãi trong vòng lục đạo
Thế Tôn đã đĩnh ninh di giáo
Mà con còn đắm đuối mê say
Mắt ưa xem huyễn cảnh hàng ngày
Tai thích tiếng mật đường dưa nịnh
Mũi quen ngửi mùi hương bất tịnh
Lưỡi dẹt thêu lảm chuyện gay go
Thân ham dùng gấm vóc sa sô
Ý mơ tưởng bao la vũ trụ

Bởi lục dục lòng tham không đủ
Lấp che dần trí tuệ từ lâu
Hôm nay mong giác ngộ hồi đầu
Xin sám hối phơi bày tỏ rõ
Nguyện tội ác từ nay lìa bỏ
Chuyển sáu căn ra khỏi làm mê
Trước đài sen thành kính hướng về
Tịnh tâm ý quy y Tam Bảo
Phật giới cấm chuyên trì chu đáo
Dứt tận cùng tội lỗi vô minh
Chí phàm phu tự lực khó thành
Cầu Đại Giác từ bi gia hộ
Dầu phải chịu muôn ngàn gian khổ
Con dốc lòng vì đạo hy sinh
Nương từ quang tìm đến bửu thành
Đặng tự giác giác tha viên mãn.



SÁM PHÁT NGUYỆN

Đệ tử chúng con từ vô thí,
Gây bao tội ác bởi làm mê,
Đắm trong sanh tử đã bao lần,
Nay đến trước đài Vô thượng giác:
Biển trần khổ lâu đời luân lạc
Vớ sanh linh vô số" điêu tàn,
Sông u hoài trong kiếp làm than,
Con lạc lõng không nhìn phương hướng,
Đàn con dại, từ lâu vất vương,
Hôm nay trông thấy đạo huy hoàng,
Xin hướng về núp bóng từ quang,
Lạy Phật Tổ soi đường dẫn bước,
Bao tội khổ trong đường ác trực,
Vì tham, sân, si, mạn gây nên,
Thì hôm nay giữ trọn lời nguyện.
Xin sám hối để lòng thanh thoát.
Trí huệ quang minh như nhật nguyệt
Từ bi vô lượng cứu quần sanh,
Ôi! Từ lâu ba chôn ngục hình,
Giám giữ mãi con nguyên ra khỏi,
Theo gót Ngài vượt qua khổ ải,
Nương thuyền từ vượt bể ái hà,
Nhớ lời Ngài bờ giác không xa,
Hành thập thiện cho đời tươi sáng,

Bỏ việc ác để đời quang đấng,
Đem phúc lành gieo rắc phàm nhân,
Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng,
Con nguyện được sông đời rộng rãi,
Con niệm Phật để lòng nhớ mãi,
Hình bóng người cứu khổ chúng sanh
Để theo Ngài trên bước đường lành,
Chúng con khổ nguyện xin cứu khổ,
Chúng con khổ nguyện xin tự độ,
Ngoài tham lam, sân hận ngập trời.
Phá si mê trí tuệ tuyệt vời,
Con nhớ Đức Di Đà Lạc quốc,
Phật A Di Đà thân kim sắc
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm.
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào,
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ Tát hiện ở trong
Bôn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Qui mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin đức Từ Bi tiếp độ.
Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới,
Đại từ, Đại bi A Di Đà Phật.

SÁM NGUYỆN

Đệ tử kính lạy đức Phật Thích Ca
Phật A Di Đà
Mười phương chư Phật
Vô lượng phật pháp
Cùng thánh hiền tăng
Đệ tử lâu đời lâu kiếp
Nghiep chướng nặng nề
Tham giận kiêu căng
Si mê lầm lạc
Ngày nay nhờ Phật
Biết sự lỗi lầm
Thành tâm sám hối.
Thề tránh điều dữ
Nguyện làm việc lành
Ngửa trông ơn Phật
Từ bi gia hộ
Thân không tật bệnh
Tâm không phiền não
Hàng ngày an vui tu tập
Pháp Phật nhiệm màu

Đề mau ra khỏi luân hồi
Minh tâm kiến tánh
Trí tuệ sáng suốt
Thần thông tự tại
Đặng cứu độ các bậc tôn trưởng
Cha mẹ anh em
Thân bằng quyến thuộc
Cùng tất cả chúng sanh
Đều trọn thành Phật Đạo



“**W**herever the Buddha’s teachings have flourished,
either in cities or countrysides,
people would gain inconceivable benefits.
The land and people would be enveloped in peace.
The sun and moon will shine clear and bright.
Wind and rain would appear accordingly,
and there will be no disasters.
Nations would be prosperous
and there would be no use for soldiers or weapons.
People would abide by morality and accord with laws.
They would be courteous and humble,
and everyone would be content without injustices.
There would be no thefts or violence.
The strong would not dominate the weak
and everyone would get their fair share.”

※ **THE BUDDHA SPEAKS OF
THE INFINITE LIFE SUTRA OF
ADORNMENT, PURITY, EQUALITY
AND ENLIGHTENMENT OF
THE MAHAYANA SCHOOL** ※

**With bad advisors forever left behind,
From paths of evil he departs for eternity,
Soon to see the Buddha of Limitless Light
And perfect Samantabhadra's Supreme Vows.**

**The supreme and endless blessings
of Samantabhadra's deeds,
I now universally transfer.
May every living being, drowning and adrift,
Soon return to the Pure Land of
Limitless Light!**

~The Vows of Samantabhadra~

**I vow that when my life approaches its end,
All obstructions will be swept away;
I will see Amitabha Buddha,
And be born in His Western Pure Land of
Ultimate Bliss and Peace.**

**When reborn in the Western Pure Land,
I will perfect and completely fulfill
Without exception these Great Vows,
To delight and benefit all beings.**

**~The Vows of Samantabhadra
Avatamsaka Sutra~**

DEDICATION OF MERIT

May the merit and virtue
accrued from this work
adorn Amitabha Buddha's Pure Land,
repay the four great kindnesses above,
and relieve the suffering of
those on the three paths below.
May those who see or hear of these efforts
generate Bodhi-mind,
spend their lives devoted to the Buddha Dharma,
and finally be reborn together in
the Land of Ultimate Bliss.
Homage to Amita Buddha!

NAMO AMITABHA

南無阿彌陀佛

【越文：早課課誦儀軌】

財團法人佛陀教育基金會 印贈

台北市杭州南路一段五十五號十一樓

Printed and donated for free distribution by

The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation

11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415

Email: overseas@budaedu.org

Website: <http://www.budaedu.org>

Mobile Web: m.budaedu.org

This book is strictly for free distribution, it is not to be sold.

KINH ẤN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Printed in Taiwan

1,000 copies; January 2016

VI239-13759



